

Mưa Tháng Mười

Không biết tôi đã lang thang vô định như thế từ khi nào. Chỉ đến khi nhận thấy gió đã chợt lạnh đi và những giọt mưa nhỏ bắt đầu tấp vào mặt mình thì tôi mới vội vàng chạy xuống nhà ga nơi quảng trường Batthány với hy vọng còn kịp lên chuyến tàu HÉV cuối cùng trong ngày. Nơi bến tàu đã chẳng còn ai. Chỉ có hai chiếc tàu nằm im lìm trên đường ray. Tôi nhận ra mình đã lỡ chuyến tàu cuối. Không lẽ đã muộn đến thế sao, tôi tự hỏi và lại quay lên trên những bậc thang mà vừa lúc trước đã hí hục chạy xuống.

- Làm ơn giúp tôi vài đồng lẻ đi ông!

Tôi giật bản mình khi cánh tay ấy chìa ra. Trước mặt tôi là một gã ăn xin trong bộ quần áo cũ rách. Bàn tay gã đen đui, đang run rẩy xoè ra trước mặt tôi. Thò tay vào túi tìm xu lẻ, tôi chạm phải thanh túró rudi em cho từ lúc tối. Tôi nhìn gã ăn xin. Gương mặt gã mệt mỏi, đầy vẻ thiếu thốn không hiểu do thiếu ăn hay không có rượu uống. Có lẽ do cả hai. Tôi đặt vào tay gã thanh túró. Gã tròn mắt nhìn tôi một lúc lâu, vẻ ngạc nhiên hiện rõ trên mặt. Nhưng rồi gã cũng lau bầu một điều gì đó như lời cảm ơn và chậm chậm quay đi. Có lẽ gã đã mong nhận được vài đồng xu lẻ hơn là thanh túró ấy. Tự dưng tôi cảm thấy tiếc. Tiếng chuông của chiếc điện thoại di động kéo tôi về với thực tại. Không cần rút ra tôi cũng biết đây là nàng. Nàng là bạn gái tôi, tên là Lương, năm nay 24 tuổi. Nàng hỏi tôi ở đâu và đang làm gì. Tôi trả lời qua loa rằng đang trên đường về nhà sau khi dự sinh nhật của một người bạn. Có lẽ nàng đã muốn hỏi cận kề xem là bạn gì và như thế nào đối với tôi. Nhưng tôi đã dập máy sau khi hứa rằng ngày mai khi gặp nhau sẽ nói chuyện cụ thể, và rằng bây giờ đã muộn rồi. Tôi chắc nàng không hài lòng với câu trả lời nhận được. Có thể nàng đang hậm hực, giống như cái lúc biết tôi không thích cái tiếng chuông riêng nàng đặt vào máy điện thoại di động của tôi. Tiếng chuông chỉ để báo hiệu nàng gọi tới. Nàng thích tiếng chuông đó. Nàng thích đến nỗi đã mua cho tôi một chiếc điện thoại di động có tiếng chuông ấy. Nếu như chỉ để biết khi nào nàng gọi đến thì tôi cũng chẳng cần phải cần máy điện thoại mới. Nhưng nàng là như thế, cầu kỳ và phức tạp. Ngay cả sau khi đặt vào tay tôi cái điện thoại mới, nàng hí hoáy cài đặt số của mình và nắn nót bấm vào mấy chữ „Công chúa của anh” thay cho phần tên nàng. Tôi chẳng phản đối, chỉ đùa rằng cô công chúa ngày xưa tên là My Nương, nếu nói ngọng thì mới thành tên Lương của nàng được. Câu nói đùa ấy khiến cho cái điện thoại mới mấy ngày liền không được rung cái tiếng chuông báo hiệu nàng gọi.

Nàng của tôi là như vậy đấy, chẳng giống như em. Petra là một cô gái đơn giản. Em đơn giản và nồng nàn như chính những gì em dành cho tôi.

Tất cả bắt đầu bằng một ngày tôi đến xin việc ở quán ăn Hoa Hướng Dương do bố Petra làm chủ. Lần đầu tiên đi xin việc tại một quán của người Hung tại Budapest, tôi không giấu được cái run đang vùng vẫy trong người. Bố em - về sau này tôi hay gọi là ông Sanyi - nhìn tôi từ đầu đến chân như thể muốn đo xem cái gã thanh niên châu Á đang đứng trước mặt mình đang run rẩy đến mấy độ richter. Tôi chỉ thực sự bớt run khi ông hỏi tôi có làm được cả ca tối hay không. Tôi đáp có và ngay ngày hôm sau tôi đã trở thành nhân viên của quán. Cũng thời gian đó, quán ăn tự dưng đông khách hơn mọi khi. Ông già Sanyi thường đùa rằng vì có tôi là bông hướng dương lạ nên khách mới đến đông vậy. Ông vẫn nói với tôi bằng thứ tiếng Hung chậm chậm như sợ tôi không hiểu hết. Thịnh thoảng ông vẫn nhắc đến cái run của tôi khi đến xin việc rồi cười vang quán. Tôi cũng cười với ông, thầm nghĩ rằng sẽ chẳng phải run như thế bao giờ nữa. Nhưng đó chỉ là ý nghĩ khi tôi chưa gặp Petra.

Tôi gặp em lần đầu tiên khi bắt đầu làm sang tuần thứ ba. Đó là một tối mùa hè như bao buổi tối mùa hè khác. Em ngồi một mình ở một góc khuất. Tôi cứ ngỡ là một người khách, liền cảm quyền thực đơn bước lại gần bàn em ngồi. Em nhìn tôi từ đầu đến chân khiến tôi bất chợt luống cuống.

- Anh mới đến đây làm phải không?

- Vâng.

Tôi đáp lại. Có lẽ đây là khách quen của quán chẳng. Tôi đoán vậy. Nhưng sao tôi mới nhìn thấy đây là lần đầu nhĩ.

- Thấy nhiều người khen anh lắm.

Tôi chưa kịp ngạc nhiên vì cái điều vừa nghe được thì đã thấy ông Sanyi bước tới với nụ cười quen thuộc. „Chào con gái bé nhỏ của bố”. Ông chào cô gái cũng bằng cái giọng chậm chậm như nói với tôi. Vậy ra đây là con gái ông chủ tôi. Tôi chợt hiểu ra mọi điều. Chúng tôi bắt tay nhau. Cái bắt tay làm quen của em chặt hơn của những người con gái khác tôi đã gặp. Và trong mắt em, như thể tôi đang bắt gặp một nụ cười

Tôi và Petra chỉ thật sự quen nhau trong những ngày sau đó. Qua những câu chuyện em kể, tôi biết em đang học đại học tại Szeged. Mỗi khi đến kỳ nghỉ hè, em thường đến đây giúp bố. Kể từ lúc có con gái đến giúp, ông Sanyi thường không mấy khi có mặt. Và dù muốn hay không, em trở thành „sếp” của tôi. Tôi có cảm giác mình là một kẻ may mắn mỗi khi hết ca tôi lại được em đưa một đoạn bằng xe của ông Sanyi. Và bao giờ cũng vậy, lúc chia tay em thường nhét vào tay tôi một thanh túró rudi cùng với câu chào „szia” quen thuộc.

Không biết từ bao giờ tôi bắt đầu có cảm giác thiếu thiếu mỗi khi không được em đưa một đoạn, không được nhận từ tay em những thanh túró rudi. Nhưng chưa bao giờ tôi dám thú nhận rằng mình đã... nghiện món túró ấy, đã quen với sự hiện diện của em trong cuộc sống. Chính những món quà nhỏ bé của em đã kéo tôi lại gần em hơn, như những sợi dây vô hình ràng buộc trái tim tôi.

Có nhiều lúc tôi cảm thấy mình có lỗi với Lương. Nàng không bao giờ xuất hiện với món túró cả. Nhưng ở nàng, ngoài những món quà đắt giá, tôi còn nhận được một tấm lòng rất tốt nữa. Nhưng những gì mà người ta gọi là sự để ý và chăm sóc đến những thói quen ưa thích nhỏ bé của nhau thì chưa bao giờ tôi nhận được từ nàng. Một lần, nhận được từ tay tôi một thanh túró rudi, nàng tròn xoe mắt: „Anh mời em cái của nợ này để em béo húp lên à?”. Tôi chưng hửng. Nếu như cái mà nàng coi là „của nợ” ấy làm người ta béo lên thì chắc tôi đã chẳng đến nỗi gầy còm nhom như nàng hay than thở. Lương của tôi là như thế. Nếu cần, nàng khước từ không khoan nhượng, chẳng mấy may động lòng. So với nàng, tôi không có nỗi một phần của sự cứng rắn, dứt khoát ấy, dù chỉ để thay đi cái tiếng chuông không được mền mọ trong chiếc điện thoại di động, hoặc thay đi cái dòng chữ „Công chúa của anh” bằng cái tên cúng cơm của nàng.

Nhưng tôi biết mình không có đủ sự cứng rắn, không có đủ lòng dũng cảm để làm được những điều tôi muốn. Ngay cả trước bản thân mình, tôi cũng không đủ can đảm để thú nhận rằng Petra đã trở thành một phần không thể thiếu được trong tôi. Và trước Lương thì tôi càng không đủ gan để kể cho nàng nghe về em. Tôi sợ mất em, nhưng tôi lại không dám rời xa nàng. Tôi không dám đánh đổi một điều vững chắc đang có trong tay - dù không hài lòng lắm với nó - lấy một thứ tình cảm dẫu rất đam mê nhưng cũng rất mơ hồ.

Tôi sợ. Dẫu sao em vẫn là một cô gái châu Âu. Liệu rồi em có theo tôi được suốt cuộc đời không, hay rồi chỉ là một thứ tình cảm bùng lên trong giây lát?

Tôi sợ. Dẫu sao tôi và nàng cũng đã có ba năm yêu nhau. Nàng sẽ ra sao nếu hai đứa chia tay nhau?

Tôi nghĩ đến những nét cau có trên gương mặt của bố tôi. Tôi nghĩ đến vẻ mặt mệt mỏi và đầy chịu đựng của mẹ tôi. Liệu bố mẹ tôi sẽ nghĩ gì nếu con dâu của họ sau này không phải là một cô gái Việt? Tất cả như một mớ bòng bong lộn xộn, chen chúc trong lòng tôi, khắc khoải chờ đợi một phép màu.

Cuối cùng tôi cũng chỉ có đủ can đảm nói dối nàng để đi chơi với Petra vào một ngày thứ bảy. Tôi nói có việc bận. Nàng thì chẳng mấy may nghi ngờ. Có lẽ nàng cũng có việc gì đó quan trọng nên chỉ dặn tôi không nên về quá muộn rồi vội vã dập máy.

Petra và tôi dừng chân ở Visegrád. Lần đầu tiên trong đời tôi được đến sân trượt xe bob. Tôi không khỏi ngần ngại khi ngồi lên xe trượt, cảm thấy hơi瑟瑟 khi nghĩ đến lúc trượt từ trên sườn núi xuống trên một đường máng vòng vèo với một tốc độ chóng mặt. Như đọc được ý nghĩ ấy, em nắm chặt lấy tay tôi và thì thầm: „Đừng sợ!”. Tôi run rẩy bởi cái nắm tay ấy. Tôi hiểu rằng, giữa tôi và em, những sợi dây ràng buộc bấy lâu nay không còn là vô hình nữa, mà chúng có thật như chính sự hiện diện của em bên tôi lúc này đây. Tôi nắm chặt lấy tay em ấm nóng. Một cảm giác nôn nao đột ngột dâng lên trong lòng tôi. Cũng là hạnh phúc và đam mê, sao với tôi, nó lại đầy ám ảnh và nặng nề.

Ngày thứ bảy ấy đeo đẳng tôi suốt những ngày sau đó. Ngoại trừ em ra, ai cũng nghĩ tôi bị ốm. Nàng cũng tưởng vậy. Còn ông già Sanyi thì bắt tôi nghỉ ở nhà đến hết tuần. Tôi ngồi nhà với một mớ bòng bong hỗn độn ở trong lòng. Tình yêu chỉ có một, còn những cái giống giống thì lại có rất nhiều. Tôi không biết giữa em và nàng, đâu là tình yêu và đâu chỉ là một „cái giống giống” như thế.

Không có ngày nào là ngày Lương không đến hoặc không gọi điện cho tôi. Tiếng chuông của nàng đánh

thức tôi dậy mỗi buổi sáng và báo hiệu giờ đi ngủ của tôi mỗi buổi tối. Nàng dỗ dành để tôi ăn những món nàng mang đến. Nàng cầu kinh mỗi khi tôi không chịu uống thuốc như nàng dặn. Tôi như một đứa trẻ mà muốn làm gì đều phải xin phép người lớn. Còn nàng, nàng đâu biết rằng tôi không hề ốm đau gì hết. Và đứa trẻ trong tôi cũng không còn là một đứa trẻ chỉ làm những gì người lớn cho phép. Tôi nhớ em. Tôi nhớ những thanh tú rudi quen thuộc. Tôi nhớ bàn tay em mềm mại và ấm nóng. Tôi nhớ ánh mắt em, ánh mắt như lúc nào cũng có một nụ cười ẩn chứa ở bên trong. Nhưng tôi biết đằng sau nụ cười ấy là bóng dáng của những giọt nước mắt.

Suốt cả tuần đó, tôi vẫn chỉ loay hoay với những do dự và lần lữa của mình. Tôi không nhận được tin gì của em. Cho đến chiều chủ nhật, Petra gọi điện cho tôi. Em chỉ thông báo ngắn gọn rằng kỳ nghỉ hè của em đã kết thúc và em sẽ quay trở lại Szeged vào sớm hôm sau. Đặt máy xuống, tôi đứng như kẻ mất hồn. Vậy là hết một mùa hè. Và đối với tôi, không chỉ có mùa hè đã hết.

Khung cửa nhà em gần như mở ra ngay lập tức khi tôi bấm chuông. Dường như em đợi tôi đã từ lâu lắm rồi. Em đón tôi bằng nụ cười quen thuộc. Bất giác lòng tôi se lại khi nghĩ đến từ ngày mai, tôi sẽ vắng đi nụ cười ấy.

Chúng tôi ngồi trong bóng tối. Tay em nằm yên trong tay tôi, nóng bỏng. Chẳng ai dám thốt lên lời nào. Chỉ có thời gian đi như chạy. Trong cái im lặng tột cùng ấy, tôi chỉ ước ao sao nó bị phá vỡ bởi một phép màu nào đó, để không có những đè nặng và ám ảnh trong tôi, để tôi có thể vứt bỏ đi mọi ràng buộc của cuộc sống, để tôi có thể đến với em. Nhưng cuộc sống mơ mộng chỉ là một con số không to và tròn trĩnh. Và sự mơ mộng của tôi, niềm ao ước của tôi chẳng khác gì một con số không to nhất, tròn trĩnh nhất mà con người có được. Tôi không hiểu mình vì sao chỉ có đủ bản lĩnh để đạt được một con số không thay vì có được em. Còn em, tại sao em không hiểu rằng tôi chỉ là một kẻ nhát gan và ích kỷ. Một kẻ chỉ dám đứng nhìn hạnh phúc của mình bay đi, đâu biết rằng hạnh phúc ấy sẽ không bao giờ quay trở lại nữa. Tôi từ biệt em khi trời đã khuya. Em đặt vào tay tôi một thanh tú rudi và dừng lại bên cổng. Tôi hiểu rằng em không tiễn tôi nữa. Một cảm giác cay cay chột dâng lên trong mắt tôi. Tôi vội vã chào em rồi quay đi, như thể muốn chạy trốn khỏi thực tại chỉ chực trào ra. Tôi đang chối bỏ sau lưng mình một tình yêu để quay lại với cái chỉ là giống giống tình yêu, quay lại với những lỗi mòn của nó.

Tiếng sấm đột ngột cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi. Tôi nhận ra mình đã gần về đến nhà. Thò tay vào túi, tôi chạm phải cái điện thoại cầm tay lạnh lẽo. Hơn bao giờ hết, tôi cảm thấy tiếc ghê gớm thanh tú rudi đã cho đi mất. Nhưng biết đâu, gã ăn mày khốn khổ ấy còn xứng đáng nhận được món quà của em hơn là một kẻ như tôi. Chuông điện thoại chột kêu. Nàng lại gọi. Tôi lảng lạng đập máy, dù biết chắc chắn rằng điều đó sẽ làm nàng nổi cáu. Nhưng mặc dù vậy còn hơn là tôi phải nói dối nàng vào lúc này. Điện thoại lại kêu, nhưng lần này chỉ là báo có tin nhắn. Nàng muốn gì đây? Tôi mở ra. Tin của Petra, chỉ vồn vện một chữ „SZERETLEK”.

Dòng chữ nhòa đi trong mắt tôi. Hình như mưa đang dày hơn và nặng hạt. Những giọt mưa đập vào người, vào tóc, vào mặt tôi đau điếng. Lần đầu tiên tôi nhận ra mưa tháng Mười có vị mặn và chát, giống như vị của những giọt nước mắt.